

NGHỊ QUYẾT IX CỦA ĐẢNG VÀ THỰC TIỄN CUỘC SỐNG
HƯỚNG TỚI ĐẠI HỘI X CỦA ĐẢNG

**NÂNG CAO VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG
ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN
VÀ NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**

NGUYỄN TRỌNG THÓC (*)

Tóm tắt: *Xây dựng Nhà nước pháp quyền và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được coi là những biện pháp chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân. Ở đây, sự lãnh đạo của Đảng là yếu tố đặc biệt quan trọng. Để nâng cao vai trò lãnh đạo của mình đối với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay, Đảng cần phải: Tập trung giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức và lối sống cho cán bộ, đảng viên; tiếp tục đổi mới công tác tổ chức, cán bộ và hoạt động của các cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể; xác định rõ nhiệm vụ, phương thức hoạt động và xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là ở cơ sở.*

Dại hội đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ IX đã khẳng định: “Nhà nước ta là công cụ chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân”(1). Muốn vậy, một mặt, cần phải “phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững kỷ luật, kỷ cương, tăng cường pháp chế, quản lý xã hội bằng pháp luật, tuyên truyền, giáo dục toàn dân, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật”(2); coi đó là những điều kiện cần thiết để nhân dân có thể thực hiện quyền làm chủ của mình bằng nhà nước và thông qua nhà nước. Mặt khác, phải *tăng cường và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng* đối với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và thực hiện dân chủ hóa xã hội.

Nhìn chung, từ khi thực hiện công cuộc đổi mới đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, chúng ta đã đạt được những thành tựu cơ bản, quan trọng trong đổi mới, tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị,

cũng như trong sự nghiệp xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân. Các cấp ủy đảng luôn giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo, tính tiên phong gương mẫu của mình trong hệ thống chính trị. Đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo và quản lý đã thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý thức tự chủ, tự lực tự cường, năng động và sáng tạo; có kiến thức, trình độ và năng lực hoạt động thực tiễn, trưởng thành trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội, thích nghi dần với cơ chế mới. Số đông cán bộ, đảng viên vẫn giữ được lối sống lành mạnh, có ý thức chăm lo cho sự nghiệp chung, có uy tín trong quần chúng nhân dân. Những thành tựu trên là kết quả của một số nguyên nhân chủ yếu sau:

(*) Tiến sĩ, Trường Đại học Thủy sản Nha Trang.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 131.

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sdd.*, tr. 135.

Thứ nhất, đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng và những thành tựu kinh tế, chính trị – xã hội trong công cuộc đổi mới đã tạo ra cơ sở, nền tảng cho sự ổn định và sức mạnh của hệ thống chính trị. Nhờ đó mà Đảng thống nhất được mọi ý chí và hành động của toàn dân hướng về mục đích chung của sự nghiệp cách mạng.

Thứ hai, Đảng luôn chăm lo giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Sự trưởng thành về mọi phương diện của đội ngũ cán bộ như ngày nay là kết quả của nhiều năm kiên trì phát triển giáo dục, làm tốt công tác cán bộ của Đảng.

Thứ ba, Đảng luôn quán triệt nhiệm vụ phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt; đồng thời, chăm lo xây dựng chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị hướng vào phục vụ nhân dân. Nhờ đó mà phát huy được trí tuệ của toàn dân trong xây dựng và phát triển đất nước.

Thứ tư, đại đa số cán bộ, đảng viên giữ vững truyền thống đấu tranh cách mạng kiên cường của Đảng và dân tộc, luôn nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, vững vàng về chính trị, có đạo đức trong sáng và lối sống lành mạnh; gắn bó và liên hệ mật thiết với nhân dân, phát huy được sức mạnh của toàn dân trong công tác xây dựng Đảng.

Thứ năm, quần chúng nhân dân vẫn luôn tin tưởng và đi theo con đường cách mạng của Đảng, không cam chịu đói nghèo và là chỗ dựa vững chắc cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Tuy vậy, bên cạnh những thành tựu cơ bản và quan trọng trên đây, chúng ta vẫn còn có một số mặt yếu kém cần phải khắc phục như sau:

Trước hết, trong hệ thống chính trị của nước ta hiện có một hiện tượng là cấp trên mạnh (Chính phủ và Trung ương Đảng), nhưng càng xuống dưới thì càng yếu dần, đặc biệt là tổ chức chính quyền và tổ chức đảng ở cơ sở. Một số cấp ủy đảng chưa làm tròn vai trò, vị trí của mình trong hệ thống chính trị. Nội dung và phương thức lãnh đạo của cấp ủy và tổ chức đảng chưa được xác định cụ thể, phù hợp với tính chất, đặc điểm của từng cấp, từng ngành, từng loại đơn vị trong cơ chế mới; còn tình trạng bao biện, làm thay hoặc có biểu hiện buông lỏng vai trò lãnh đạo. Thậm chí, tổ chức đảng ở một số địa phương tự cho mình đứng trên pháp luật, can thiệp quá sâu vào nhiều công việc của chính quyền, nhất là các vụ án kinh tế - xã hội; yếu kém, bất cập trong công tác lãnh đạo, quản lý, tổ chức thực hiện và vận động quần chúng nhân dân. Tình trạng vi phạm quyền dân chủ và làm chủ của nhân dân, cũng như vi phạm kỷ cương phép nước xảy ra ở nhiều nơi, có nơi rất nghiêm trọng và kéo dài. Thực trạng đó, nếu không được phát hiện kịp thời và nhanh chóng giải quyết có hiệu quả, triệt để, sẽ dẫn đến sự suy giảm lòng tin của nhân dân đối với chế độ.

Hai là, trong điều kiện một đảng cầm quyền như ở nước ta hiện nay, việc thực hiện dân chủ trong Đảng đang gặp phải một số trở ngại khó giải quyết, chẳng hạn như sự phân hóa giữa đảng viên có chức có quyền và đảng viên không nắm giữ chức quyền. Mặc dù đây là quyền lực về chính trị, nhưng trong cơ cấu của hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay, quyền lực chính trị lại được gắn liền với quyền lực kinh tế; các cơ quan đảng lại gắn liền với các cơ quan, tổ chức hành chính và kinh tế của Nhà nước.

Vấn đề dân chủ trong nội bộ Đảng có quan hệ rất nhiều đến chế độ thông tin hiện nay. Có một thực tế là, do xuất phát từ ý đồ riêng, một số cá nhân có chức, có quyền đã đưa ra những thông tin không đúng thực chất của vấn đề, vì vậy mà đa số chỉ biết nghe theo và tin vào người nắm được thông tin. Do vậy mà ở một số nơi, hình thức bàn bạc thì dân chủ và biểu quyết theo đa số, nhưng thực chất là phục tùng một thiểu số, thậm chí theo một người. Không khắc phục kịp thời tình trạng này thì không thể có được dân chủ thực sự trong Đảng, cũng như trong các cơ quan chính quyền nhà nước và toàn thể xã hội.

Ba là, thực tế đã chứng minh rằng, không thể có một nhà nước mạnh mà đảng yếu, cũng không thể có một đảng mạnh mà nhà nước yếu. Vì vậy, Đảng phải có trách nhiệm pháp lý về những khiếm khuyết của xã hội ta hiện nay. Song, trên thực tế, ở nhiều nơi, nhiều cơ quan, xí nghiệp, giám đốc phải đi tù, nhưng ông bí thư lại không phải chịu trách nhiệm gì cả. Nghĩa là trách nhiệm của Đảng về mặt pháp lý trước xã hội chưa được thực hiện. Mọi người đều biết rằng, Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối sự nghiệp cách mạng của đất nước ta. Nhưng khi xảy ra bao nhiêu vấn đề rất lớn như vụ Tân Trường Sanh, vụ Tamexco, vụ EPCO – Minh Phụng và vụ Năm Cam, v.v... thì tổ chức đảng ở những nơi đó có chịu trách nhiệm đâu? Đó là một thực trạng còn rất nan giải chưa giải quyết được trong mối quan hệ giữa Đảng và Nhà nước. Hiện nay, ở nhiều nước trên thế giới, khi xảy ra một vấn đề nghiêm trọng nào đó thì đảng cầm quyền phải chịu trách nhiệm trước hết. Với Nhà nước cũng vậy, bất kể một sự kiện, vụ việc lớn nào xảy ra thuộc lĩnh vực nào thì người lãnh đạo của

lĩnh vực đó cũng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Còn ở nước ta, vấn đề này chưa được thực hiện nghiêm túc.

Bốn là, cơ chế thực hiện dân chủ hiện nay đang bị cản trở bởi một số quy định cứng nhắc, chậm được đổi mới và không phù hợp với cơ chế thị trường.

Năm là, nạn tham nhũng tràn lan, chưa được ngăn chặn có hiệu quả, các tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp là mối lo hàng đầu của mọi người dân. Hiện nay, nông dân và công nhân là những người có thu nhập thấp nhất trong xã hội. Mặc dù họ được coi những là người làm chủ xã hội, nhưng trên thực tế thì quyền làm chủ ấy còn rất hạn chế. Một bộ phận công nhân, nông dân trở thành người đi làm thuê. Vì thế, lòng tin của dân vào sự công tâm, trong sáng, công bằng của cán bộ, đảng viên bị giảm sút.

Sáu là, bệnh quan liêu – quân phiệt, mất dân chủ, xa rời dân, xa thực tiễn, ngại khó, ngại khổ, ngại đến vùng sâu, vùng xa, ngại đi cơ sở, ngại tiếp xúc và đối thoại với dân... vẫn đang tiếp tục diễn ra trong một số cán bộ, đảng viên, làm tổn hại đến “mối quan hệ máu thịt” giữa Đảng với dân.

Mặt khác, do bị ảnh hưởng bởi các mặt trái của nền kinh tế thị trường, nên một bộ phận cán bộ, đảng viên chạy theo lối sống thực dụng vì đồng tiền, dẫn đến giảm sút ý chí chiến đấu và phẩm chất cách mạng, phai nhạt lý tưởng chính trị. Thậm chí có những cán bộ, đảng viên bán khoán và hoài nghi con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội. Cá biệt, một số ít người có quan điểm sai trái, xuyên tạc, chống đối đường lối, chính sách của Đảng, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng và công cuộc đổi mới đất nước.

Bảy là, tư tưởng cục bộ địa phương, kèn cựa địa vị và tranh giành chức vụ lãnh

đạo trong các cơ quan đảng và chính quyền các cấp, cũng như ở các đoàn thể văn tiếp tục diễn ra ở một số nơi. Tình hình đó dẫn đến làm mất đoàn kết nội bộ, không sử dụng được những người tài – đức tham gia xây dựng, phát triển kinh tế – xã hội cho đất nước nói chung và cho các địa phương nói riêng.

Những yếu kém trên chủ yếu do:

Thứ nhất, do hệ thống chính trị của nước ta được xây dựng theo mô hình Kim tự tháp lộn ngược. Ở cấp trên có đầy đủ mọi ban bộ, nhưng càng xuống dưới lại càng bị teo đi và yếu dần. Hơn nữa, nội dung và phương thức hoạt động của Đảng, nhất là ở cơ sở chậm được đổi mới, còn mang nhiều dấu ấn của cơ chế cũ; năng lực của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế... Cho nên, khi bước vào nền kinh tế thị trường, cấp ủy đảng ở một số nơi chưa dự báo được những tình huống mới, chưa hiểu hết mọi khó khăn, phức tạp và những mặt trái của nền kinh tế thị trường; còn bị động, lúng túng với những biểu hiện mới và phức tạp diễn ra hàng ngày trong xã hội. Điều đó làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả hoạt động thực tiễn của tổ chức đảng ở cơ sở.

Thứ hai, công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức không theo kịp với yêu cầu, nhiệm vụ mới của nền kinh tế thị trường, nhất là về công tác tổ chức và cán bộ. Nhiều cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ lãnh đạo chưa chủ động xây dựng quy hoạch, đào tạo cán bộ theo yêu cầu nhiệm vụ mới.

Thứ ba, công tác thanh tra, kiểm tra Đảng còn yếu và bất cập; nhiều cấp ủy đảng cơ sở chỉ tổ chức kiểm tra một cách hình thức... nên không phát hiện được những vụ việc tiêu cực. Mặt khác, một số cán bộ làm công tác đảng, công tác tổ chức

và cán bộ chưa gương mẫu về đạo đức, không chịu tu dưỡng và rèn luyện, không nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình, bị chủ nghĩa cá nhân chi phối.

Thứ tư, không ít cán bộ, đảng viên chưa nghiêm khắc tự rèn luyện mình; tổ chức và kỷ luật của Đảng ở một số nơi còn lỏng lẻo, chưa coi trọng công tác quản lý và giáo dục đảng viên, chưa thực hiện tốt tự phê bình và phê bình, chưa xử lý nghiêm minh và kịp thời những cán bộ, đảng viên có sai phạm, còn xem nhẹ việc giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, chưa kiên quyết và tích cực chống chủ nghĩa cá nhân, bài trừ nạn tham nhũng, quan liêu và những biểu hiện xa rời bản chất giai cấp công nhân của Đảng. Một số cán bộ, đảng viên còn đặt lợi ích của cá nhân lên trên lợi ích của Đảng và của nhân dân.

Để nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng đối với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay thì cấp ủy đảng và chính quyền các cấp cần phải tập trung giải quyết ba vấn đề cơ bản và bức xúc trong công tác xây dựng Đảng hiện nay là: 1) – Về nhận thức, tư tưởng chính trị, 2) – Đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên và 3) – Một số vấn đề về tổ chức và cán bộ. Cả ba vấn đề đó cần phải được tiến hành đồng thời; trong đó, đặc biệt quan tâm đến việc kiện toàn tổ chức và bộ máy.

Việc sắp xếp lại tổ chức, bộ máy trong các cơ quan đảng, các cơ quan hành chính nhà nước, đoàn thể phải gắn liền với sự nghiệp đổi mới và cải cách kinh tế, cũng như cải cách nền hành chính theo hướng tinh gọn, làm cho mọi hoạt động của các cơ quan này ngày càng có hiệu lực và hiệu quả hơn. Đảng cần phải thường xuyên đào tạo một cách chính quy đội ngũ cán bộ cơ

sở mới theo phương châm trẻ hóa và có lập trường chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao, có năng lực tổ chức và vận động nhân dân thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; công tâm, thạo việc, tận tụy với dân, biết phát huy sức dân, không tham nhũng, không ức hiếp dân; đồng thời giải quyết hợp lý và đồng bộ chính sách đối với cán bộ cơ sở.

Mặt khác, tổ chức đảng trong hệ thống các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp và địa phương cần phải làm rõ và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, nội dung lãnh đạo của mình; đồng thời, giải quyết tốt mối quan hệ giữa Đảng và chính quyền, nhất là trong các đơn vị kinh tế, sản xuất và kinh doanh.

Không ngừng đổi mới, điều chỉnh hoạt động của các cơ quan đảng, nhà nước và các đoàn thể nhân dân cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của việc xây dựng Nhà nước pháp quyền và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

Để thực hiện được yêu cầu và nhiệm vụ trên, các cấp ủy đảng cần phải đổi mới về nội dung, phương thức lãnh đạo; khắc phục dần tình trạng ôm đồm, bao biện làm thay, hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo và kiểm tra. Các ban đảng phải làm tốt chức năng nghiên cứu, tham mưu giúp cấp ủy hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Cùng với việc ban hành và triển khai thực hiện một hệ thống các quy định, quy chế hoạt động của các cấp ủy và tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở, Ban Chấp hành Trung ương Đảng cần phải tập trung cụ thể hóa từng bước nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đảng. Tiếp tục củng cố và triển khai việc thực hiện mô

hình bí thư, hoặc phó bí thư cấp ủy đảng kiêm nhiệm chức vụ chủ tịch Hội đồng nhân dân cùng cấp đang được thực tiễn chứng minh là một chủ trương đúng, phù hợp với điều kiện một đảng cầm quyền như ở nước ta hiện nay.

Cần phải tinh giản hơn nữa các đầu mối tổ chức các ban, cơ quan đảng và chính quyền các cấp... Ở cấp Trung ương, chỉ nên tổ chức 15 đầu mối trở lại. Ở cấp Tỉnh chỉ nên có khoảng 10 đầu mối, còn ở cấp huyện nói chung nên giữ từ 5 đến 6 đầu mối các ban và văn phòng cấp ủy. Nhờ vậy mà tăng thêm quyền lực cũng như trách nhiệm, tính chủ động và hiệu lực trong quản lý, điều hành của các cấp chính quyền trong Nhà nước pháp quyền, đưa công cuộc đổi mới đi đúng định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thực tiễn công tác tổ chức và bộ máy trong những năm qua cho thấy, đã xuất hiện một số vấn đề mới liên quan đến chất lượng của hệ thống chính trị, nhất là ở cấp chính quyền phường, xã và thị trấn. Đó là các vấn đề về chính sách sử dụng, đãi ngộ cán bộ cơ sở, sự chỉ đạo của cấp trên đối với cơ sở. Theo tinh thần của Nghị quyết hội nghị trung ương 5 (khóa IX) của Đảng, hệ thống chính trị ở cơ sở cần phải giải quyết những mặt yếu kém, bất cập trong công tác lãnh đạo, quản lý, tổ chức thực hiện và vận động quần chúng; đồng thời, chăm lo bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, phát huy tính tích cực của nhân dân trong sản xuất, kinh doanh, xây dựng kết cấu hạ tầng, thực hiện xóa đói giảm nghèo, phổ cập giáo dục và chăm sóc sức khỏe, xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện tốt hơn Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và phương thức hoạt động của từng tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là ở cơ sở;

đồng thời, xây dựng mối quan hệ phối hợp giữa các tổ chức dưới sự lãnh đạo của đảng bộ, chi bộ cơ sở; đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở thực sự là của dân, do dân, vì dân, gắn bó chặt chẽ với dân và được dân tin cậy.

Cán bộ ở cơ sở là khâu then chốt có ảnh hưởng quyết định đến hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội trên địa bàn, vì thế phải đẩy mạnh việc bồi dưỡng, đào tạo nâng cao chất lượng của đội ngũ này. Văn kiện Hội nghị trung ương 5 (khóa IX) của Đảng nêu rõ: cần phải “tích cực trẻ hóa và từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở. Phấn đấu từ nay đến năm 2005 có khoảng 70 – 80% cán bộ chuyên trách giữ chức vụ qua bầu cử được đào tạo, bồi dưỡng đạt tiêu chuẩn quy định; khoảng 80% cán bộ, công chức chuyên môn có trình độ trung cấp trở lên đối với đồng bằng, sơ cấp trở lên đối với miền núi”; đồng thời, “có chính sách thu hút những người được đào tạo chuyên môn, nhất là sinh viên tốt nghiệp đại học và cao đẳng về làm cán bộ, công chức ở cơ sở... kết hợp đào tạo cán bộ thông qua việc thực hiện nghĩa vụ quân sự, luân chuyển cán bộ ở huyện, tỉnh về công tác ở cơ sở với nhiệm vụ chính là dìu dắt, bồi dưỡng cán bộ tại chỗ”(3); phải có chính sách đãi ngộ đúng mức về tiền lương đối với cán bộ cơ sở... nhằm tạo ra cho hệ thống chính trị ở cơ sở một sức mạnh mới, những khả năng mới trong việc hoàn thành nhiệm vụ.

Thực hành dân chủ thực sự trong các tổ chức của hệ thống chính trị ở cơ sở theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Phải có những quy định cụ thể việc thực hiện quyền giám sát của dân đối với các tổ chức và cán bộ ở cơ sở; đồng thời, nâng cao kỷ

luật, kỷ cương theo pháp luật trong mọi hoạt động của các cơ quan và chính quyền cơ sở. Mặt khác, không ngừng mở rộng dân chủ về kinh tế để giải phóng và tạo động lực phát triển sức sản xuất của xã hội, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân, phát triển kinh tế – xã hội của đất nước.

Đảng cần phải đặt trọng tâm vào việc lãnh đạo Nhà nước xây dựng hiến pháp và pháp luật theo hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; lãnh đạo công cuộc cải cách nền hành chính quốc gia, nhất là lãnh đạo việc đổi mới hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước; đổi mới hệ thống pháp luật hành chính, các quy phạm pháp luật hành chính, cũng như đổi mới và đơn giản hóa mọi thủ tục quản lý hành chính nhà nước... nhằm xây dựng thể chế của nền hành chính dân chủ để thực hiện quyền lực của dân, góp phần phát huy trí tuệ của dân, phục vụ lợi ích và đáp ứng nguyện vọng của dân.

Công cuộc cải cách nền hành chính quốc gia phải gắn liền với đổi mới kinh tế – xã hội, đổi mới mối quan hệ giữa các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp, cũng như giữa các cơ quan chính quyền với các đoàn thể nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Đảng ta là Đảng cầm quyền, thực hiện sứ mệnh lãnh đạo giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam phấn đấu vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng là điều kiện đảm bảo cho sự thành công trong xây dựng Nhà nước pháp quyền và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay. □

(3) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr. 179, 180.